

QUY TRÌNH TỔ TỤNG TRỌNG TÀI

[theo Quy tắc Tổ tụng Trọng Tài của SCAC có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2021, ngoại trừ Bước 5 về Thi hành Phán quyết Trọng tài của SCAC]

Với mong muốn mọi tranh chấp được giải quyết nhanh chóng, thuận lợi và luôn tối ưu hóa được quyền tự do thỏa thuận đồng thời tôn trọng các quyết định, lựa chọn của các bên, SCAC xây dựng Quy trình Tổ tụng hướng đến tính chuẩn mực, minh bạch và theo sát các yêu cầu thực tiễn trong giải quyết tranh chấp theo phương thức trọng tài.

Bước 1. KHỞI KIẾN VÀ TỰ BẢO VỆ

Nguyên Đơn	SCAC THỤ LÝ	Bị Đơn
Chuẩn bị, Lập và Gửi đơn, Tài liệu Khởi kiện, thanh toán phí trọng tài [Điều 3, Điều 7, Điều 8, Điều 35 và Điều 36 Quy tắc Tổ tụng Trọng tài]		Lập và gửi Bản Tự Bảo vệ cùng hồ sơ, tài liệu kèm theo, Gửi Đơn Khởi kiện lại [nếu có], thanh toán phí trọng tài nếu được chấp thuận cho việc gửi Đơn Khởi kiện lại [Điều 3, Điều 9, Điều 10, Điều 35 và Điều 36 Quy tắc Tổ tụng Trọng tài]

Bước 2. THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG TRỌNG TÀI

Nguyên Đơn	SCAC- Thành lập Hội đồng Trọng Tài/ Chỉ định Trọng Tài viên Duy nhất	Bị Đơn
Lựa chọn một [01] Trọng Tài viên trong Danh sách Trọng tài [Trọng Tài viên Duy nhất] hoặc lựa chọn ba [03] hay năm [05] Trọng Tài viên [Điều 13 của Quy tắc Tổ tụng Trọng tài]	[Điều 14- Quy tắc Tổ tụng Trọng tài]	Chấp thuận yêu cầu lựa chọn Trọng Tài viên của nguyên đơn <u>hoặc</u> lựa chọn một [01] Trọng Tài viên Duy nhất hay lựa chọn ba [03] hoặc năm [05] Trọng Tài viên [Điều 13 của Quy tắc Tổ tụng Trọng tài]

Bước 3. NGHIÊN CỨU HỒ SƠ

Nguyên Đơn	SCAC- Hội đồng Trọng Tài Nghiên cứu Hồ sơ/ Ra các quyết định về hồ sơ khởi kiện của Nguyên đơn/ Thu thập chứng cứ. Hội đồng Trọng tài có nghĩa vụ xem	Bị Đơn
Có quyền rút Đơn Khởi kiện; sửa đổi, bổ sung Đơn Khởi kiện và/ hoặc bổ sung thông tin, hồ sơ, tài liệu [Điều 13 của Quy tắc Tổ tụng Trọng tài]		Có quyền rút Đơn Khởi kiện lại; sửa đổi, bổ sung Đơn Khởi kiện hoặc Bản tự Bảo vệ và/ hoặc bổ sung thông tin, hồ sơ, tài liệu [Điều 13 của Quy tắc Tổ tụng Trọng tài]

	xét các tài liệu của Nguyên đơn và Bị đơn để quyết định mở phiên họp giải quyết vụ tranh chấp	
--	---	--

Bước 4. PHIÊN HỌP GIẢI QUYẾT VỤ TRANH CHẤP

Nguyên Đơn Nguyên đơn có quyền mời người làm chứng, mời người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp tham dự phiên họp giải quyết vụ tranh chấp và phải thông báo cho Hội đồng Trọng tài trước ngày mở phiên họp giải quyết vụ tranh chấp. <i>[Điều 26, Điều 27, Điều 28 của Quy tắc Tổ tụng Trọng tài]</i>	SCAC- Hội đồng Trọng Tài Tổ chức và tham gia {các} Phiên họp Giải quyết Vụ Tranh chấp. Theo yêu cầu của các bên, Hội đồng Trọng tài ngay tại phiên họp có thể tiến hành hòa giải. <i>[Điều 26, Điều 27, Điều 30 của Quy tắc Tổ tụng Trọng tài]</i>	Bị Đơn Bị đơn có quyền mời người làm chứng, mời người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp tham dự phiên họp giải quyết vụ tranh chấp và phải thông báo cho Hội đồng Trọng tài trước ngày mở phiên họp giải quyết vụ tranh chấp. <i>[Điều 26, Điều 27, Điều 28 của Quy tắc Tổ tụng Trọng tài]</i>
---	--	---

Bước 5. PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI

Nguyên Đơn Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được phán quyết trọng tài, nếu Nguyên đơn có đủ căn cứ để chứng minh được rằng Hội đồng Trọng tài đã ra phán quyết thuộc trường hợp bị hủy, thì có quyền làm đơn gửi toà án có thẩm quyền yêu cầu hủy phán quyết trọng tài.	SCAC- Hội đồng Trọng Tài ra phán quyết trọng tài/ Sửa chữa và giải thích phán quyết; phán quyết bổ sung [nếu có] <i>[Điều 32, Điều 33, Điều 34 của Quy tắc Tổ tụng Trọng tài]</i>	Bị Đơn Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được phán quyết trọng tài, nếu Nguyên đơn có đủ căn cứ để chứng minh được rằng Hội đồng Trọng tài đã ra phán quyết thuộc trường hợp bị hủy, thì có quyền làm đơn gửi toà án có thẩm quyền yêu cầu hủy phán quyết trọng tài.
---	--	---

Bước 6. THI HÀNH PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI

Phán quyết trọng tài là văn bản do Hội đồng Trọng tài của SCAC lập, giải quyết tất cả các vấn đề mà các bên có yêu cầu trong quá trình giải quyết vụ tranh chấp. Phán quyết trọng tài tương đương bản án có hiệu lực của tòa án, phán quyết trọng tài là chung thẩm.

Trường hợp phán quyết trọng tài được thi hành tại Việt Nam: Theo Khoản 1, Điều 66 Luật Trọng tài Thương mại, nếu hết thời hạn thi hành phán quyết trọng tài mà bên phải thi hành phán quyết không tự nguyện thi hành, bên được thi hành phán quyết trọng tài có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành phán quyết trọng tài.

Theo Khoản 1 Điều 8 Luật Trọng tài Thương mại, cơ quan thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Hội đồng Trọng tài ra phán quyết là cơ quan có thẩm quyền thi hành phán quyết trọng tài.

Trường hợp phán quyết trọng tài được thi hành tại nước ngoài: Việc thi hành phán quyết trọng tài tại nước ngoài sẽ được thực hiện theo thủ tục quy định tại Công ước New York năm 1958 về công nhận và thi hành các phán quyết trọng tài nước ngoài [Công ước New York] và pháp luật của quốc gia, vùng lãnh thổ nơi bên phải thi hành phán quyết trọng tài của SCAC.